TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/HS-ST
Ngày: 16-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hải.

2. Ông Nguyễn Văn Vệ.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Thanh Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2021/TLST-HS, ngày 22 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2021/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Hồng T, sinh năm 1996, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Tổ A, ấp B, xã MT, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Phạm Cà R (chết) và bà Hồ Thị Ngọc H; Chưa có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 03/11/2017, Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng, chấp hành xong ngày 26/9/2018. Tạm giữ ngày 11/5/2020, tạm giam ngày 17/5/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:
1. Ngô Hữu P, sinh năm: 1991; (Vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã ML, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.
2. Trần Chí C, sinh năm 1995; (Vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ A, khóm B, Phường C, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.
3. Lê Trọng B, sinh năm 1997; (Vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ A, khóm B, Phường C, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.
4. Nguyễn Công Trí, sinh năm 1997; (Vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ B, khóm N, Phường M, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/5/2020, tại số nhà Q, Quốc lộ 30, Tổ A, Ấp B, xã MT, thành phố CL, Công an tỉnh Đồng Tháp bắt quả tang Phạm Hồng T đang cầm trên tay 01 bịch nylon bên trong có 06 túi nhỏ chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy được niêm phong có ký hiệu số 01 ngày 11/5/2020 và 800.000 đồng. T khai nhận tàng trữ ma túy để sử dụng và bán lại cho người khác.

Cũng ngày, Cơ quan điều tra khám xét nơi ở của T thu giữ: 01 vỏ lon hiệu Twister bị cắt theo chiều dọc; 01 khẩu trang màu trắng, bên trong chứa 01 bịch nylon hàn kín chứa tinh thể rắn màu trắng, niên phong ký hiệu 02 ngày 11/5/2020; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh-đen, loại 1280 có sim số 0786923992; 01 cây kéo kim loại màu trắng; 01 hột quẹt gas màu vàng; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu cam trắng cắt nhọn một đầu tại nhà sau; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa, 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút bằng nhựa màu xanh - trắng; 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung loại SM- A800F; 01 cuộn băng keo màu xanh; 02 nỏ thủy tinh; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu cam trắng; Tiền Việt Nam 200.000 đồng; 01 bao thuốc lá hiệu Jet, bên trong có 02 nỏ thủy tinh và 10 bịch nylon nhỏ màu trắng; 01 bao thuốc lá hiệu Jet bên trong có 01 cân điện tử màu đen - trắng có chữ Amput và 02 đoạn ống hút bằng nhựa màu tím -trắng cắt nhọn một đầu.

Phạm Hồng T khai nhận trước đó đã bán trái phép chất ma túy như sau:

Lần 1: khoảng 17 giờ ngày 07/5/2020, Lê Trọng B gọi điện thoại cho T hỏi mua ma túy 200.000 đồng, T hẹn B đến nhà T nhận ma túy. B đến nhà T đưa B 01 bịch ma túy, B đưa T 200.000 đồng. B mang ma túy về một mình sử dụng hết.

Lần 2: khoảng 12 giờ ngày 11/5/2020, Ngô Hữu P, sinh năm 1991, ngụ ấp A, xã ML, huyện CL sử dụng điện thoại sin số 0833884959 gọi cho T qua số 0786923992 hỏi mua 200.000 đồng ma túy, T đồng ý bán và hẹn giao ma túy tại nhà T. P đến gặp T đưa 500.000 đồng, do không có tiền thòi nên P và T thống nhất mua 300.000 đồng ma túy, P mang ma túy về sử dụng hết.

Lần 3: khoảng 16 giờ ngày 11/5/2020, Lê Trọng B sinh năm 1997 và Trần Chí C, sinh năm 1995 cùng ngụ Tổ A, khóm B, Phường C, thành phố CL mỗi người hùn 100.000 đồng để mua ma túy sử dụng. B sử dụng điện thoại di động sim số 0941286799 gọi đến số 0786923992 của Phạm Hồng T hỏi mua 200.000 đồng ma túy. T đồng ý hẹn B đến nhà T tại số Q, QL 30, Tổ A, Ấp B, xã MT, thành phố CL. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, B chở C đến nhà T, C đến nhà gặp Võ Văn T, sinh năm 1996, ngụ ấp AP, xã AB, thị xã HN và Cao Tấn Đ, sinh năm 1996, ngụ số X, Ấp A, xã MT, thành phố CL. T đưa cho TH bịch ma túy có quấn băng keo đen nhờ TH ra đưa cho B, TH ra trước nhà đưa cho B và nhận 200.000 đồng, TH vào đưa lại cho T. Ma túy trên T mua 1.000.000 đồng của người tên TA ở thành phố CL (không rõ họ tên và địa chỉ) mục đích để sử dụng và bán lại cho người khác.

Theo Kết luận giám định số 392/KL-KTHS, ngày 13/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 6 bịch nylon hàn kín, niêm phong trong phong bì số 01 gửi giám định là chất ma túy, có tổng khối lượng 0,830 gam, loại Methamphetamine, còn lại sau giám định 0,592 gam. Tinh thể rắn trong 01 bịch nylon màu trắng niêm phong trong phong bì số 02 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,431 gam, loại Methamphetamine, còn lại sau giám định 0,278 gam. Tất cả được niêm phong hoàn trả lại cho Cơ quan điều tra.

Ngày 11/5/2020, tiến hành xét nghiệm về tình trạng sử dụng ma túy của T kết quả dương tính với chất ma túy.

Ngày 12/5/2020, tiến hành kiểm tra điện thoại có cuộc gọi đến và tin nhắn hỏi mua ma túy từ số điện thoại 0941286799 của Lê Trọng B liện hệ 0786923992 của T mua ma túy.

Ngoài ra: Nguyễn Công M, sinh năm 1997, ngụ Tổ B, khóm N, Phường M, thành phố CL khai nhận mua ma túy của T 02 lần vào ngày 05/5/2020 và 08/5/2020. Tuy nhiên: T không thừa nhận có bán ma túy cho M, quá trình điều tra chỉ có lời khai duy nhất M khai mua ma túy của T nên không đủ căn cứ quy kết T về các lần bán ma túy cho M.

Trong quá trình điều tra Phạm Hồng T thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị can phù hợp với lời khai của người mua ma túy là Trần Chí C, Lê Trọng B và Ngô Hữu P cùng vật chứng thu giữ khi bắt quả tang T. Hoàn toàn có đủ căn cứ xác định T đã thực hiện mua bán trái phép chất ma túy.

Tại cáo trạng số 09/CT-VKSTPCL, ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo Phạm Hồng T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân nhân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Hồng T từ 07 năm đến 08 năm tù.

Phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp và vật chứng tuyên như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa: Bị cáo thống nhất với điều luật và tội danh, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao

Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hồng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của những người mua ma túy, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Đây là vụ án "Mua bán trái phép chất ma túy" do Phạm Hồng T thực hiện. Để được hưởng lợi, T mua ma túy về chiết nhỏ bán lại hưởng chênh lệch, sử dụng và đã thực hiện hành vi bán trái phép 03 lần cho hai người với số tiền bán ma túy thu lời bất chính được là 700.000 đồng, trong các lần bán trái phép chất ma túy. Đến 16 giờ 30 phút ngày 11/5/2020, tại số nhà Q, Quốc lộ 30, tổ A, ấp B, xã MT, thành phố CL bị bắt quả tang khi đang tàng trữ 1,261 gam, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng và bán lại cho người khác.

Bị cáo là người đã thành niên, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy 03 lần cho hai người với số tiền bán ma túy thu lời bất chính được là 700.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với tội danh mà cáo trạng đã truy tố; bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận lời luận tội của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, đúng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, lời luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa cho rằng bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ.

Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo Phạm Hồng T là đúng và hành vi của bị cáo là có tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma tuý, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Phạm tội hai lần trở lên;"

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Hồng T là nguy hiểm cho xã hội, vì đã xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Việc mua bán trái phép chất ma túy cho người khác không những ảnh hưởng trực tiếp sức khỏe và tinh thần của người

sử dụng, làm tha hóa lối sống của nhiều thanh niên khi rơi vào con đường nghiện ma túy, cũng là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Do đó, cần áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có thời gian học tập, cải tạo, trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội sau này. Đồng thời, cũng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết:

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Buộc bị cáo Phạm Hồng T nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 700.000 đồng thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.000.000 đồng của Phạm Hồng T để bảo đảm thi hành án.

- Trả lại cho Phạm Hồng T 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung loại SM-A800F không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu xanh - đen, loại 1280 có sim số 0786923992 của Phạm Hồng T dùng liên hệ mua bán trái phép chất ma túy.

- Tịch thu tiêu hủy chất ma túy và các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy: Các chất ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì 02 còn lại 0,592 có niêm phong số: 407/01, ngày 12/5/2020 và 0,278 gam có niêm phong số: 407/02, ngày 12/5/2020, là loại Methamphetamine; 01 vỏ lon hiệu Twister bị cắt theo chiều dọc; 01 khẩu trang màu trắng; 01 cây kéo kim loại màu trắng; 01 hột quẹt gas màu vàng; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu cam trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa, 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút bằng nhựa màu xanh - trắng; 01 cuộn băng keo màu xanh; 02 nỏ thủy tinh; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu cam trắng; 01 bao thuốc lá hiệu Jet, bên trong có 02 nỏ thủy tinh và 10 bịch nylon nhỏ màu trắng; 01 bao thuốc lá hiệu Jet bên trong có 01 cân điện tử màu đen-trắng có chữ Amput và 02 đoạn ống hút bằng nhựa màu tím trắng. (Hiện các vật chứng do cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh đang tạm quản lý).

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo T thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy nhằm thu lợi để có tiền tiêu xài cá nhân nên áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung tiền đối với bị cáo T với số tiền 5.000.000 đồng, sung ngân sách nhà nước.

Đối với người bán trái phép ma túy cho Phạm Hồng T chưa xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể nên tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với Võ Văn TH thực hiện hành vi giúp sức cho T đưa ma túy cho B. Hiện nay T không có mặt tại địa phương để làm rõ hành vi đồng phạm với T và hành vi tổ chức sử dụng ma túy của bị can T, chỉ có lời khai duy nhất của TH nên chưa đủ căn cứ xử lý. Công an thành phố Cao Lãnh thông báo truy tìm Võ Văn TH, tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với những người mua ma túy là Ngô Hữu P, Cao Tấn Đ, Trần Chí C và Lê Trọng B ngày 04/12/2020 Công an thành phố Cao Lãnh đã gửi văn bản và hồ sơ yêu cầu địa phương xử lý hành chính.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm được quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Phạm Hồng T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/5/2020.

Phạt bổ sung bị cáo Phạm Hồng T số tiền 5.000.000 đồng, sung ngân sách nhà nước.

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Buộc bị cáo Phạm Hồng T nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 700.000 đồng thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.000.000 đồng của Phạm Hồng T để bảo đảm thi hành án.

- Trả lại cho Phạm Hồng T 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung loại SM-A800F đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu xanh - đen, loại 1280 có sim số 0786923992 của Phạm Hồng T dùng liên hệ mua bán trái phép chất ma túy.

- Tịch thu tiêu hủy chất ma túy và các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy: Các chất ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì 02 còn lại 0,592 có niêm phong số: 407/01, ngày 12/5/2020 và 0,278 gam có niêm phong số: 407/02, ngày 12/5/2020, là loại Methamphetamine; 01 vỏ lon hiệu Twister bị cắt theo chiều dọc; 01 khẩu trang màu trắng; 01 cây kéo kim loại màu trắng; 01 hột quẹt gas màu vàng; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu cam trắng; 01 bộ dụng

cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa, 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút bằng nhựa màu xanh - trắng; 01 cuộn băng keo màu xanh; 02 nỏ thủy tinh; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu cam trắng; 01 bao thuốc lá hiệu Jet, bên trong có 02 nỏ thủy tinh và 10 bịch nylon nhỏ màu trắng; 01 bao thuốc lá hiệu Jet bên trong có 01 cân điện tử màu đen-trắng có chữ Amput và 02 đoạn ống hút bằng nhựa màu tím trắng.

(Hiện các vật chứng do cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/01/2021).

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Phạm Hồng T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phú Thọ

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND TPCL;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPCL;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.